

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày 24 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG - HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Nhòng.

Ông Vũ Đình Bảng.

Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Ngọc Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên toà:
Ông Phạm Văn Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1 . Nguyễn Văn T, sinh ngày 05/10/19XX tại Hải Phòng; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết), con bà Đào Thị C, sinh năm 19XX, có vợ là Bùi Thị T, có 03 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Bản án số 25a ngày 12/7/2018, TAND huyện Tiên Lãng, Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc; bị tạm giữ từ ngày 11/5/2018, tạm giam từ ngày 20/5/2018; có mặt.

2 . Nguyễn Văn K, sinh ngày 13/9/19XX tại Hải Phòng; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn X, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 19XX, con bà Dương Thị P, sinh năm 19XX, có vợ là Nguyễn Thị H, có 02 con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 11/5/2018 đến ngày 20/5/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3 . Bùi Công C, sinh ngày 10/6/19XX tại Hải Phòng; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn B, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình

độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Công Q, sinh năm 19XX, con bà Vũ Thị R, sinh năm 19XX, có vợ là Phạm Thị N, có 03 con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 11/5/2018 đến ngày 20/5/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4 . Lương Văn T1, sinh ngày 08/5/19XX tại Hải Phòng; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Đ, sinh năm 1937, con bà Đoàn Thị R, sinh năm 1938, có vợ là Phạm Thị Thu H, có 02 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 11/5/2018 đến ngày 20/5/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5 . Bùi Văn C1 (tên gọi khác: Bùi Công C1), sinh ngày 10/3/19XX tại Hải Phòng; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn B, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Công Q, sinh năm 1935, con bà Vũ Thị R, sinh năm 1938, có vợ là Nguyễn Thị D, có 05 con lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 11/5/2018 đến ngày 20/5/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 1 giờ sáng ngày 11/5/2018, Nguyễn Văn T, Bùi Văn C, Lương Văn T1 và Nguyễn Văn K đến nhà Bùi Công C ở B X T, xã N, huyện T, Hải Phòng chơi. Đến khoảng 1 giờ 30 phút cùng ngày cả bốn cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền tại gian nhà dưới của C. Dụng cụ đánh bạc gồm 01 bộ bán đĩa sứ do K chuẩn bị (lấy tại nhà C); 04 quân vị hình tròn có hai mặt khác màu nhau do C1 cắt từ bìa giấy (vỏ hộp thuốc tây). K là người cầm cái xóc để cả bốn cùng chơi, cách chơi như sau: K cho 04 quân vị vào đĩa rồi úp bát lên xóc, xóc xong thì những người chơi đặt tiền vào hai cửa chắn lẻ. Khi mở bát ra, nếu trên đĩa có 02 hoặc cả 04 quân vị cùng màu với nhau thì là chẵn, người đặt tiền cửa chẵn sẽ thắng và được gấp đôi số tiền đã đặt. Nếu trên đĩa có 01 quân vị khác màu với các quân vị còn lại thì là lẻ, người đặt tiền cửa lẻ sẽ thắng và được gấp đôi số tiền đã đặt. Số tiền đặt cược cho mỗi ván bạc thấp nhất là 10.000 đồng, còn cao nhất sẽ do những người chơi và người cầm cái quyết định. Trong mỗi ván bạc, người cầm cái là người cân đối tiền giữa hai cửa chắn, lẻ đồng thời là người trả tiền cho người thắng, thu tiền của người thua.

Cả nhóm đánh bạc đến 3 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Tiên Lãng bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị, 01 tấm màu đỏ và số tiền 5.901.000 đồng (thu tại chiếu bạc 2.531.000 đồng, thu trong khe bảng điện góc bên trái phòng 1.750.000 đồng, thu trong bình sứ màu nâu góc phía trái phòng 1.800.000 đồng).

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi đánh bạc của mình như đã nêu ở trên. C khai do là chỗ anh em họ hàng quen biết nên C đã đồng ý cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà C và không yêu cầu họ phải nộp tiền hồ khi đánh bạc, khi đánh bạc C có khoảng 1.050.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt C còn 846.000 đồng bị thua 204.000 đồng. T khai có 2.705.000 đồng dùng để đánh bạc và bị thua 600.000 đồng, khi bị bắt còn 2.055.000 đồng (T giấu ở khe bảng điện 1.750.000 đồng, để tại chiếu 305.000 đồng). T1 khai có khoảng 1.500.000 đồng dùng để đánh bạc và đã thắng 920.000 đồng, khi bị bắt có 2.420.000 đồng (T1 giấu 1.800.000 đồng trong bình sứ và để tại chiếu 620.000 đồng). K khai có 560.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt có 580.000 đồng, thắng 20.000 đồng. C1 khai có 120.000 đồng dùng để đánh bạc và đã bị thua hết.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 24/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Bùi Công C, Nguyễn Văn K, Lương Văn T1 và Bùi Văn C1 về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền với tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.901.000 đồng bị bắt quả tang ngày 11/5/2018 như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn K, Bùi Công C, Lương Văn T1 và Bùi Văn C1 đồng phạm tội Đánh bạc

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 56 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc tại bản án số 25 a ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án, trừ cho bị cáo 09 ngày đã bị tạm giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 65 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 12 đến 18 tháng thử thách.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15, 36 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt các bị cáo Bùi Công C và Lương Văn T1 mỗi bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Bùi Văn C1 mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho các bị cáo 09 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung đối với cả 05 bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo C, T1 và C1 do các bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và đều đã có đơn xin miễn.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bộ bát đĩa bằng sứ đã qua sử dụng, 04

quân vị hình tròn được làm bằng bìa cứng, 01 thảm màu đỏ; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.901.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 11/5/2018 các bị cáo đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền bị bắt quả tang tại nhà bị cáo Chuân với tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.901.000 đồng, nên đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn K, Bùi Công C, Lương Văn T1 và Bùi Văn C1 đồng phạm tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

[3] Về vị trí, vai trò, tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo phạm tội có đồng phạm đều với vai trò là người thực hiện, trong đó bị cáo T có số tiền dùng để đánh bạc cao nhất sau đó đến bị cáo T1; bị cáo K là người chuẩn bị bát đĩa và là người cầm cái; bị cáo C sử dụng nơi ở của mình để đánh bạc; bị cáo C1 là người cắt quân vị và có số tiền dùng để đánh bạc thấp nhất. Do vậy, về vị trí, vai trò, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo T và K là cao nhất, bị cáo C và T1 là ngang nhau, bị cáo C1 là thấp nhất.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo T đã bị kết án tại bản án số 25a ngày 12/7/2018, TAND huyện Tiên Lãng, Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc. Tuy lần phạm tội này không bị coi là tái phạm do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này trước khi bản án 25a ngày 12/7/2018, TAND huyện Tiên Lãng được xét xử, nhưng cho thấy bị cáo T có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém trong thời gian được tại ngoại của vụ án khác bị cáo lại tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy cần xử lý bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian để có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù về

tội Đánh bạc tại bản án số 25a ngày 12/7/2018 của TAND huyện Tiên Lãng để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án, trừ cho bị cáo 09 ngày đã bị tạm giữ tại bản án số 25a ngày 12/7/2018 (Tạm giữ từ ngày 18/02/2018 đến ngày 27/02/2018).

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa cả 05 bị cáo đều đã thành khẩn khai báo; các bị cáo K, C, T1 và C1 nhân thân đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần này là tội ít nghiêm trọng. Ngoài ra các bị cáo C và C1 có bố là thương binh được tặng thưởng huân chương kháng chiến, bị cáo T1 có bố được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với cả 05 bị cáo; áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo K; áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo C, C1 và bị cáo T1.

Các bị cáo K, C, T1 và C1 đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo K; áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo C, T1 và C1 cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe cải tạo giáo dục riêng đối với từng bị cáo. Do các bị cáo C, T1 và C1 đã bị tạm giữ 09 ngày (Tạm giữ từ ngày 11/5/2018 đến ngày 20/5/2018) chuyển đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ, nên khi quyết định hình phạt sẽ trừ cho các bị cáo C, T1 và C1 số ngày này.

Các bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, đã có đơn xin được miễn hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả 05 bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Chuân, Tùng và Chuẩn.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bộ bát đĩa bằng sứ đã qua sử dụng, 04 quân vị hình tròn được làm bằng bìa cứng, 01 thảm màu đỏ. Xét đây là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 5.901.000 đồng thu tại chiếu bạc. Xét là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn K, Bùi Công C, Lương Văn T1, và Bùi Văn C1 (tên gọi khác: Bùi Công C1) đồng phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc tại bản án số 25a/2018/HS-ST ngày 12/7/2018 của TAND huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 11/5/2018. Trừ cho bị cáo 09 (Chín) ngày

đã bị tạm giữ tại bản án số 25a/2018/HS-ST ngày 12/7/2018 của TAND huyện Tiên Lãng (Tạm giữ từ ngày 18/02/2018 đến ngày 27/02/2018).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, 12 (Mười hai) tháng thử thách. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Công C 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo 27 (Hai mươi bảy) ngày, thời gian cải tạo không giam giữ còn lại là 14 (Mười bốn) tháng 03 (Ba) ngày.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T1 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo 27 (Hai mươi bảy) ngày, thời gian cải tạo không giam giữ còn lại là 14 (Mười bốn) tháng 03 (Ba) ngày.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C1 (tên gọi khác: Bùi Công C1) 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo 27 (Hai mươi bảy) ngày, thời gian cải tạo không giam giữ còn lại là 11 (Mười một) tháng 03 (Ba) ngày.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo C, T1 và C1.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo Bùi Công C, Lương Văn T1 và Bùi Văn C1 tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho UBND xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Giao bị cáo Lương Văn T1 cho UBND xã Bắc Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo Bùi Công C và Bùi Văn C1 cho UBND xã Nam Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu 01 bộ bát đĩa bằng sứ đã qua sử dụng, 04 quân vị hình tròn được làm bằng bìa cứng, 01 thảm màu đỏ.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.901.000 đồng (Năm triệu chín trăm linh một nghìn đồng). Số tiền này đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng theo giấy chuyển tiền ngày 10/8/2018.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2018 giữa Công an huyện Tiên Lãng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn K, Bùi Công C, Lương Văn T1, và Bùi Văn C1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Trại giam;
- Công an huyện Tiên Lãng;
- UBND xã Đông Hưng, Bắc Hưng, Nam Hưng;
- Bị cáo;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chính

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chính